



Diot

Tiristo

Triac

GTO

BJT

FET

IGBT

1.4. TRANZITOR TRƯỜNG (FET)

1.4.1. Giới thiệu chung

1.4.2. Cấu tạo và đặc tính của JFET

1.4.3 MOSFET



Diot

Tiristo

Triac

GTO

BJT

FET

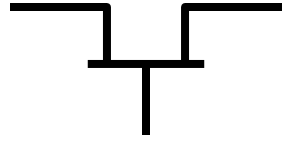
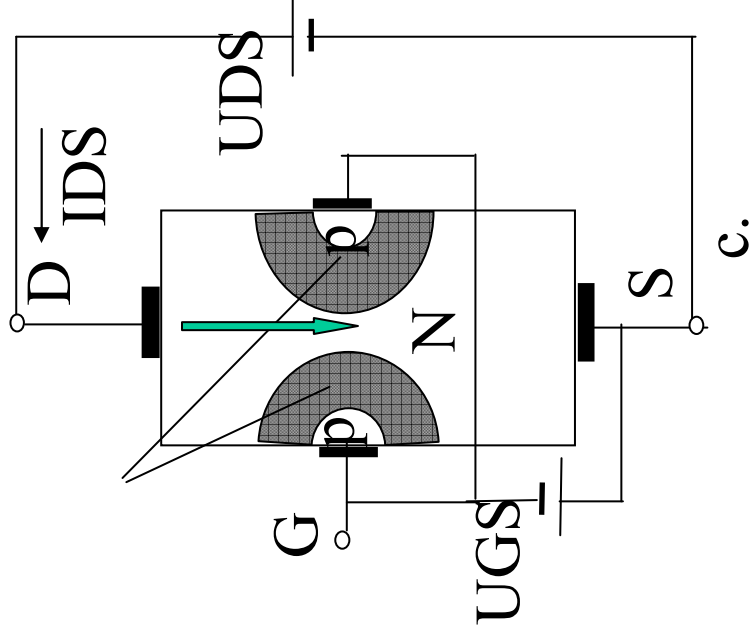
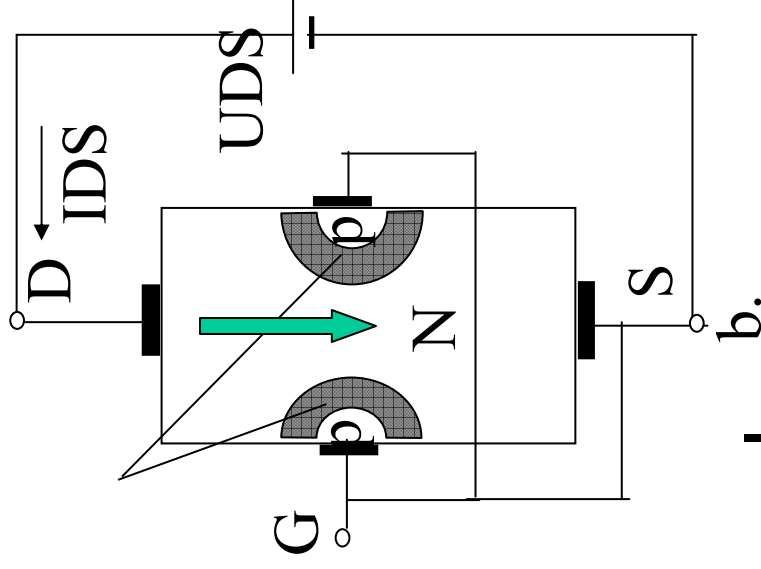
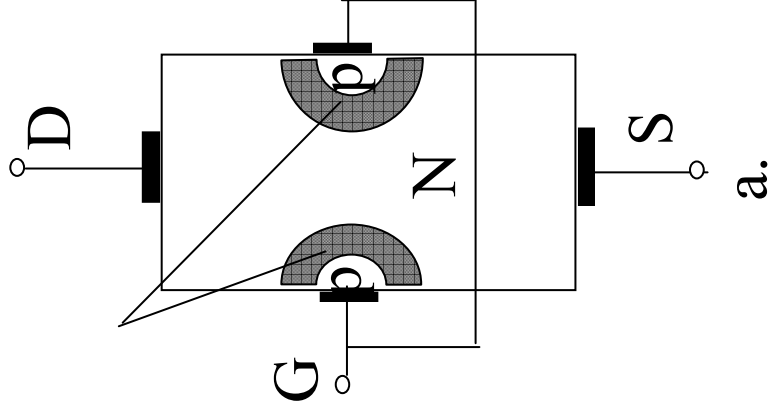
IGBT

1.4.1. Giới thiệu chung

[Diod](#)[Tiristo](#)[Triac](#)[GTO](#)[BJT](#)[FET](#)[IGBT](#)

1.4.2. Cấu tạo và đặc tính của JFET

- 1. Cấu tạo và ký hiệu





Diot

Tiristo

Triac

GTO

BJT

FET

IGBT

2. Hoạt động



Diot

Tiristo

Triac

GTO

BJT

FET

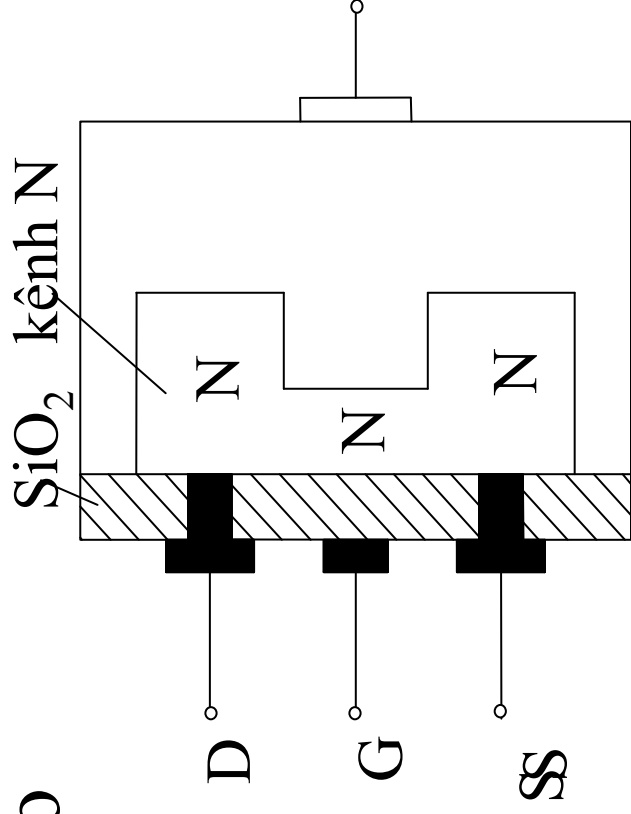
IGBT

1.4.3 MOSFET

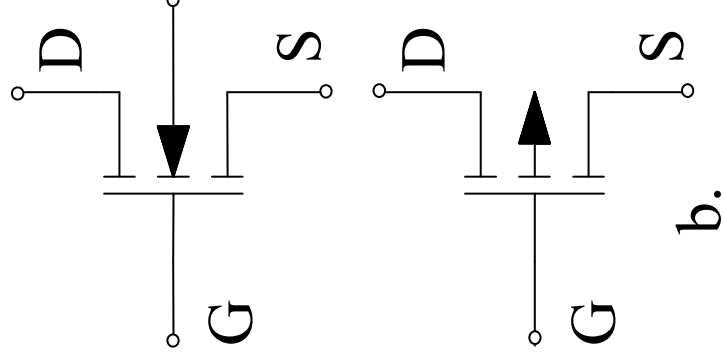
1. Cấu tạo và ký hiệu của MOSFET

kênh liên tục

- Cấu tạo



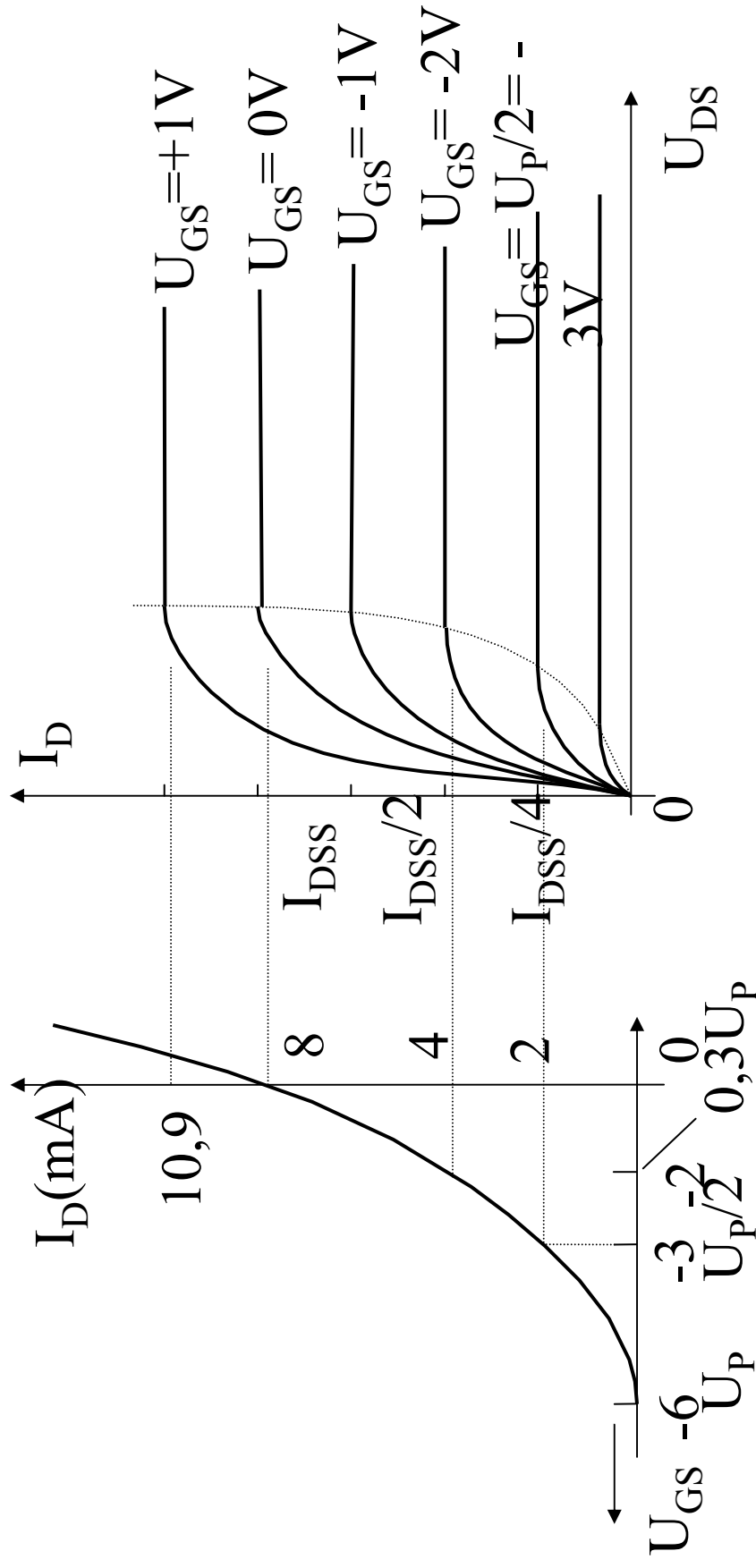
a.



b.

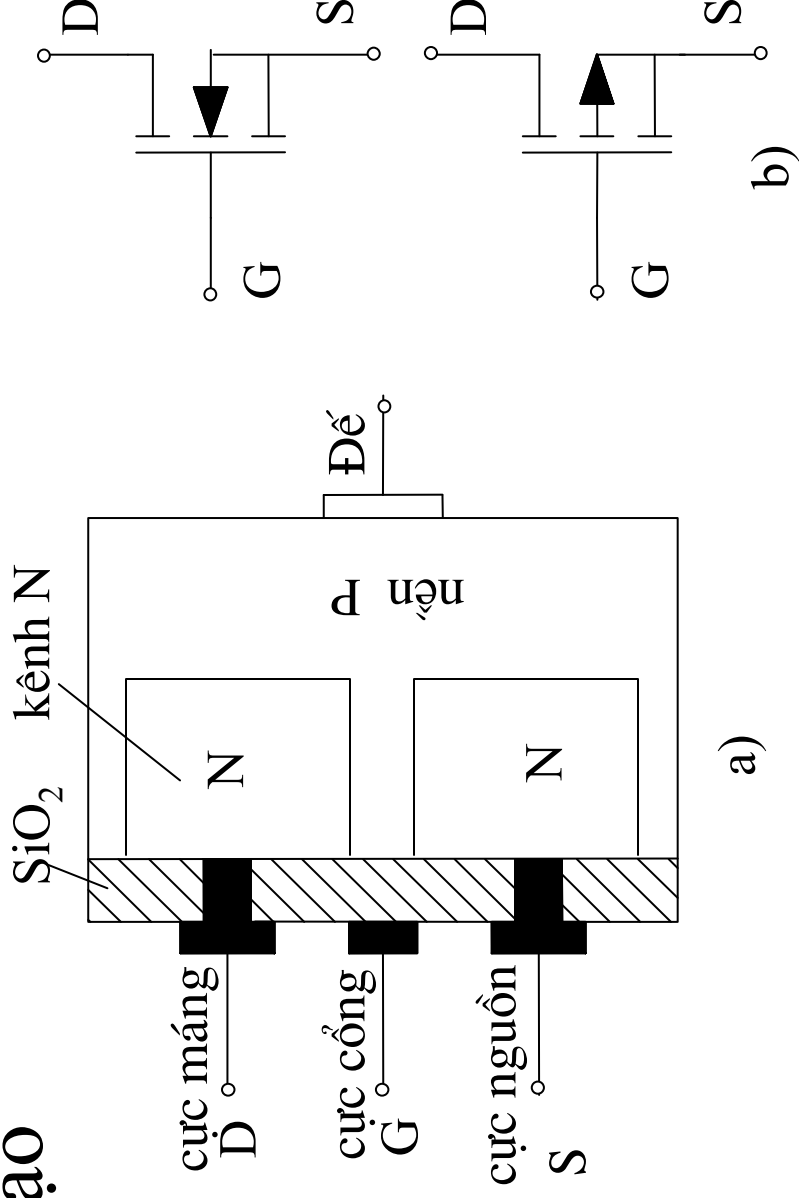
[Diot](#)[Tiristo](#)[Triac](#)[GTO](#)[BJT](#)[FET](#)[IGBT](#)

Đặc tính



2. Cấu tạo và ký hiệu của MOSFET kênh gián đoạn

- Cấu tạo





Diot

Tiristo

Triac

GTO

BJT

FET

IGBT

Hoạt động

[Diot](#)[Tiristo](#)[Triac](#)[GTO](#)[BJT](#)[FET](#)[IGBT](#)

Đặc tính

$I_D(\text{mA})$

